TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày: 27-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Qúy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Chiến
Ông Nguyễn Thái Sơn

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thu Phượng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường khu phố TV, thị trấn CL, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST - HS ngày 23/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Thị C, sinh ngày 02/02/1964 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn AM, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Đoàn Văn Đ và bà Lê Thị Y (đều đã chết); có chồng là Hồ Quang T1, sinh năm 1956 và 01 con sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2018 đến ngày 03/02/2018, có mặt tại phiên toà.

2. Phan Thị T, sinh ngày 02/3/1963 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn AM, xã CT, huyện CL, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Thế L và bà Nguyễn Thị Đ1 (đều đã chết); có chồng là ông Hoàng K, sinh năm 1949; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1988 và nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

- Chị Đinh Thị Thu T2, sinh ngày 08/6/1983, trú tại: Thôn AM, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Chị Lê Thị H, sinh ngày 10/01/1994, trú tại: Khu phố 11, phường 5, Đông H, Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Hoàng Ngọc T3, sinh ngày 20/10/1977, trú tại: Thôn VA, xã CH, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Lê H1, sinh ngày 21/7/1977, trú tại: LL, CT, Cam Lộ, Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 30/01/2018, Lê H1, sinh năm 1977, trú tại thôn LL, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đến nH anh Hoàng Ngọc T3, sinh năm 1977, trú tại thôn VA, xã CH, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị để rủ anh T3 đi hát karaoke và mua dâm. Đồng thời rủ thêm 1 anh tên Tý (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đi cùng. Cả ba đi đến quán karaoke "C Thìn" thì gặp Phan Thị T rồi đặt vấn đề hát và có nhu cầu điều 3 tiếp viên nữ phục vụ. Tuy nhiên, tại quán lúc này chỉ có H và T2 nên T điều H và T2 vào phục vụ khách hát. Trong quá trình hát, H1 và T3 hỏi T2 và H "có đi không" nghĩa là có đi "bán dâm không"?. H và T2 đồng ý. H1 và T3 hỏi "giá một lần bao nhiêu tiền"? H và T2 trả lời 200.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong giá cả, H dẫn T3 vào phòng ngủ của H (sát phòng hát karaoke) , đóng kín cửa, khóa chốt bên trong, T3 trả cho H 200.000 đồng tiền bán dâm, đồng thời H cởi hết áo quần trên người để chuẩn bị phục vụ khách, bán dâm cho T3. Cùng lúc đó, H1 ra khỏi phòng hát trả cho T 400.000 đồng là tiền mua dâm của H1 và T3. Sau đó, T2 dẫn H1 vào phòng ngủ của T2 cách phòng của H một dãy hành lang nhỏ. T2 cởi hết áo quần trên người để chuẩn bị bán dâm cho H1 (lúc này khoảng 20 giờ 20 phút) thì lực lượng Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang tại 02 phòng ngủ của quán "C Thìn" có H và T2 đang mua dâm với H1 và T3.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận: Đoàn Thị C là chủ sở hữu cơ sở kinh doanh karaoke "C Thìn" ở AM, CT, Cam Lộ, Quảng Trị (giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ số 30E 00280/HKD mang tên Đoàn Thị C). C thuê Phan Thị T làm người phục vụ quán, khi có khách đến hát thì mở cửa phòng và quản lý mọi hoạt động kinh doanh quán khi bà C đi vắng. Ngoài ra, C còn thuê H sinh năm 1994, trú tại Khu phố 11, Phường 5, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị và Đinh Thị Thu T2, sinh năm 1983, trú tại 186/27/4 Nguyễn Sáng phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, làm nhân viên phục vụ quán. Các bên thỏa thuận với nhau nếu có khách đến mua dâm thì H và T2 bán dâm tại phòng ngủ trong khuôn viên quán, mà bà C đã bố trí, sắp xếp. Mỗi lần bán dâm được hưởng 200.000 đồng thì H và T2 được hưởng 130.000 đồng, C hưởng 70.000 đồng. C nuôi ăn hai bữa, chuẩn bị bao cao su và khăn lạnh phục vụ việc bán dâm của H và T2. Quá trình bán dâm, H và T2 là người trực tiếp thu tiền mua dâm của khách, rồi trích ra phần hưởng lợi đưa cho C hoặc T là người trực tiếp thu tiền hát và tiền bán dâm của H

và T2 rồi đưa lại cho C, sau đó bà C đưa lại cho H và T2, sau khi đã trừ tiền hưởng lợi của việc của việc bán dâm như đã thỏa thuận trước.

Trong quá trình điều tra, Đoàn Thị C đã khai nhận nhiều lần cho H và T2 bán dâm tại quán "Chanh Thìn" cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 14/01/2018, C có việc đi ra ngoài nên đã giao cho Đinh Thị Thu T2 trông coi quán. Khoảng một tiếng sau C trở về thì được T2 thông báo trong thời gian C đi vắng có một khách đến mua dâm và đưa cho C số tiền 70.000 đồng là tiền mà C được hưởng lợi sau một lần bán dâm.

Lần thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 19/01/2018, C có việc đi ra ngoài nên đã giao cho Đinh Thị Thu T2 trông coi quán. Khoảng một T2g sau C trở về thì được T2 thông báo trong thời gian C đi vắng có một khách đến mua dâm và đưa cho C số tiền 70.000 đồng là tiền mua dâm mà C được hưởng lợi sau một lần T2 bán dâm.

Lần thứ ba: Vào khoảng 15 giờ ngày 27/01/2018, tại quán "Chanh Thìn" có Đoàn Thị C, Đinh Thị Thu T2, Phan Thị T và H thì có một người đàn ông vào uống bia tại quán. Đoàn Thị C nói với H ra rót bia tiếp khách. Khoảng 30 phút sau thấy H và người đàn ông đó vào phòng ngủ của H, sau đó H đi ra chiếc tủ kính ở gian quầy ăn uống, nơi C bỏ chiếc hộp đựng bao cao su, H lấy bao cao su và trở vào phòng ngủ của H. Khoảng hơn một tiếng sau người khách đó ra về. H ra khỏi phòng và đưa cho C 70.000 đồng là tiền C được hưởng lợi do H vừa bán dâm xong.

Tại Cáo trạng số 09/CT – VKSCL ngày 22/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố bị cáo Đoàn Thị C và Phan Thị T đều về tội "Chứa mại dâm", trong đó truy tố Đoàn Thị C theo điểm c khoản 2 Điều 327 và Phan Thị T theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Thị C và Phan Thị T phạm tội "Chứa mại dâm"

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 327, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đoàn Thị C: 24 – 30 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thị T từ: 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về vật chứng: Số tang vật thu giữ gồm bao cao su, khăn ướt là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; trả lại cho bị cáo C 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, 01 giấy phép kinh doanh karaoke, 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có căn cứ xác định:

Đoàn Thị C là chủ sở hữu cơ sở kinh doanh karaoke "Chanh Thìn" ở AM, CT, Cam Lộ, Quảng Trị. C thuê chị H và Đinh Thị Thu T2 làm nhân viên phục vụ quán. Các bên thỏa thuận với nhau nếu có khách đến mua dâm thì H và T2 bán dâm tại phòng ngủ trong khuôn viên quán, mà bà C đã bố trí, sắp xếp. Mỗi lần bán dâm được 200.000 đồng thì H và T2 được hưởng 130.000 đồng, C hưởng 70.000 đồng. C nuôi ăn hai bữa, chuẩn bị bao cao su và khăn lạnh phục vụ việc bán dâm của H và T2.

Đoàn Thị C đã cho H, Đinh Thị Thu T2 bán dâm nhiều lần tại phòng nghỉ thuộc quyền sở hữu của bị cáo, cụ thể vào các ngày 14/01/2018, ngày 19/01/2018 và 27/01/2018, T2 đã bán dâm hai lần, H bán dâm 1 lần và đã đưa lại cho bị cáo C số tiền 210.000 đồng. Đến ngày 30/01/2018, T2 và H đang bán dâm với khách thì bị công an huyện Cam Lộ bắt quả tang.

Đối với bị cáo Phan Thị T: bị cáo được bị cáo Đoàn Thị C thuê nấu ăn, quét dọn quán; khi có khách đến hát thì mở cửa phòng và quản lý mọi hoạt động kinh doanh quán khi bà C đi vắng. Trong ngày 30/01/2018, khi anh Lê H1 ra khỏi phòng đưa cho bị cáo T 400.000 đồng, lúc đó bị cáo đã biết được đây là tiền của H1 trả cho hành vi bán dâm của H và T2 nhưng bị cáo vẫn nhận tiền và trực tiếp giao lại cho bị cáo C.

Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được quy định cấm của pháp luật đối với hành vi chứa mại dâm nhưng do vụ lợi nên đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an xã hội. Do đó có căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Đoàn Thị C đã cấu thành tội "Chứa mại dâm" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 với tình tiết định khung "Phạm tội nhiều lần"; hành vi của bị cáo Phan Thị T cấu thành tội "Chứa mại dâm" quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự 2015.

[3] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Đoàn Thị C có vai trò chính, sử dụng cơ sở vật chất của gia đình cũng như chuẩn bị các công cụ, phương tiện vào việc chứa mại dâm. Bị cáo Phan Thị T có vai trò giúp sức cho bị cáo C phạm tội, nên vị trí, vai trò thấp hơn bị cáo C.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thị C đã thành khẩn khai báo tất cả những diễn biến hành vi phạm tội của mình; sau khi bị bắt đã tự khai nhận ra các lần phạm tội trước đó, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo", "ăn năn hối cải" và "người phạm tội tự thú", là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; ngoài ra bị cáo có chồng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo bị bệnh tim, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng dưới khung hình phạt nhưng cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Thị T: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vai trò của bị cáo trong vụ án là thứ yếu, chưa có tiền án, tiền sự nên cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và không cách cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cả hai bị cáo đều không có thu nhập ổn định, bị cáo T là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã thu giữ: 08 bao cao su nhãn hiệu "Sure PLP", màu đỏ trắng, còn nguyên vẹn; 01 bao cao su nhãn hiệu "XBoy", màu xanh trắng, còn nguyên vẹn; 04 võ bao cao su nhãn hiệu "Sure PLP", màu đỏ trắng đã bị rách; 04 khăn ướt, màu trắng, nhãn hiệu Savina, còn nguyên vẹn; 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 30E 00280/HKD do UBND huyện Cam Lộ cấp ngày 24/4/2017 mang tên Đoàn Thị C; 01 giấy phép kinh doanh Karaoke số 24/GP – SVHTTDL do Sở Văn hóa thể thao du lịch Quảng Trị cấp ngày 24/7/2014 mang tên Đoàn Thị C; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT số 02/GCN do Công an huyện Cam Lộ cấp ngày 03/01/2017; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Số bao cao su, khăn ướt là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và có giá trị không lớn cho nên tịch thu tiêu hủy. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh karaoke, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT là của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 1.200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Đoàn Thị C và số tiền giao dịch vào việc mua bán dâm nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị C phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đoàn Thị C: 30 (ba mươi) tháng tù, được trừ vào thời gian tạm giữ 03 ngày; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thị T: 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/6/2018).

Giao bị cáo Phan Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 08 bao cao su nhãn hiệu "Sure PLP", màu đỏ trắng, còn nguyên vẹn; 01 bao cao su nhãn hiệu "XBoy", màu xanh trắng, còn nguyên vẹn; 04 võ bao cao su nhãn hiệu "Sure PLP", màu đỏ trắng đã bị rách; 04 khăn ướt, màu trắng, nhãn hiệu Savina, còn nguyên vẹn;

2.2. Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tất cả những vật chứng nêu trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2018.

2.3. Trả lại cho bị cáo Đoàn Thị C: 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 30E 00280/HKD do UBND huyện Cam Lộ cấp ngày 24/4/2017 mang tên Đoàn Thị C; 01 giấy phép kinh doanh Karaoke số 24/GP – SVHTTDL do Sở Văn hóa thể thao du lịch Quảng Trị cấp ngày 24/7/2014 mang tên Đoàn Thị C; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT số 02/GCN do Công an huyện Cam Lộ cấp ngày 03/01/2017 (những vật chứng này có tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đoàn Thị C và Phan Thị T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Uỷ ban nhân dân xã CT;
- Các bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý